TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 71/2019/HSST Ngày: 25 -7- 2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:*Ông Nguyễn Thanh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Thái

2. Bà Hồ Thị Xuân Thiều

-Thư ký phiên toà: Bà V Thị Vi – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Bồ Đức Trọng– Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2019 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2019/HSST ngày 25 tháng 6 năm 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2019/HSST-QĐ ngày 09/7/2019 đối với các bị cáo:

NGUYỄN CÔNG V, sinh năm1984 tại An Giang; tên gọi khác: Không;nơi cư trú: Ấp B, xã N, huyện Q, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1963; có vợ là Huỳnh Thị Tuyết T, sinh năm 1987 (đã ly hôn) và có 02 người con,lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Đỗ Văn H1, sinh năm 1987; Địa chỉ: ấp L, xã N, huyện P, tỉnh Bình Dương. "Có mặt"

Người làm chứng: Cao Viết H2, sinh năm 1980; Nơi cư trú: tổ A, ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Bình Phước."Vắng mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Công V là người nghiện Methamphetamine từ khoảng cuối năm 2018. V làm thợ hồ theo công trình tại khu vực huyện Chơn Thành. Để có ma túy sử dụng, thông qua một thanh niên tên T (không rõ nhân thân, lai lịch), V có biết một thanh niên bán ma túy đá không rõ nhân thân lai lịch tại khu vực thị trấn Chơn Thành (bán ma túy chỉ cho số điện thoại 0345205372 nhưng không cho V biết tên). Cách thức mua bán ma túy như sau: Khi có nhu cầu mua ma túy thì V gọi điện thoại cho người bán và nói số tiền mua ma túy, trung bình V mua với số tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng/ lần. Lúc này, người bán hẹn địa điểm gặp không cố định để bán ma túy. Theo điểm hẹn, V đến gặp người thanh niên và đưa tiền mua ma túy, người thanh niên cầm tiền rồi đưa ma túy cho V. Sau khi mua được ma túy, V cất giữ trong người để sử dụng cá nhân.

Với cách thức mua bán như trên, khoảng 10 giờ ngày 26/3/2019, V gọi điện cho người thanh niên hỏi mua 300.000 đồng ma túy. Sau đó, V và người thanh niên hẹn gặp tại quán cà phê Phương Nam thuộc tổ 2, khu phố B, thị trấn C, huyện T để mua bán. Khi V đến quán gặp người thanh niên thì đã thấy 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet bỏ dưới chân chòi lá, biết là ma túy nên V lấy 300.000 đồng trả cho thanh niên và cầm vỏ bao thuốc lá chứa ma túy về nhà ở xã An Bình, huyện Phú Giáo sử dụng một ít, số còn lại V cất vào ví da để khi có nhu cầu thì sử dụng. Khoảng 14 giờ ngày 27/3/2019, V mang theo gói ma túy đến khu vực Minh Thành và gọi điện thoại cho Cao Viết H2 để đòi tiền công phụ trước đây thì H2 nói V vào nhà H2. Khi V mới điều khiển xe SYM biển số 52K9-1466 đến nhà H2 thì lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ.

Tại kết luận giám định số 39/2019/GĐ ngày 04/4/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước xác định: Tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2136 gam loại Methamphetamine.

* Vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1200; 01 phong bì có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong có chứa 0,1725 gam ma túy đá (mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, màu đỏ, biển số 52K9-1466 và 01 ví da trong ví có số tiền 1.700.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 72/CTr-VKS, ngày 24/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Nguyễn Công V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước giữ quyền công tố trình bày quan điểm: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã

truy tố. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" *và* đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50, 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án từ 14 tháng đến 16 tháng tù.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình sai trái và rất hối hận. Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản kiểm tra hành chính, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, vật chứng vụ án và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 27/3/2019 tại xã N, huyện T, tỉnh Bình Phước, lực lượng công an tiến hành kiểm tra và phát hiện Nguyễn Công V có hành vi cất giấu 01 gói nylon chứa ma túy nhằm mục đích để sử dụng. Kết luận giám định xác định tinh thể màu trắng có trong gói nylon là ma túy, khối lượng 0,2136gam, loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Cáo trạng số 72/CTr-VKS-CT ngày 24/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3]Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma tuý để phục vụ trong y học, là nguyên nhân dẫn đến

nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự địa phương, vi phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước.

[4] Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích muốn có ma túy để sử dụng , bị cáo vẫn cố tình thực hiện . Do đó, cần xét xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa,bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Do bị cáo Nguyễn Công V không có nghề nghiệp cũng như thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không xem xét áp dụng biện pháp phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước về tội danh, điều khoản áp dụng và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Công V là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xử lý các vật chứng theo quy định pháp luật.

[9] Đối với đối tượng tên T và thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Công V nhưng trong quá trình mua, bán ma túy,các đối tượng này không cho V viết nhân thân, lai lịch. Vì vậy, Cơ quan điều tra cần tiếp tục xác minh, điều tra và xử lý theo quy định pháp luật.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sữa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Công V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/3/2019.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1200;

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong có chứa 0,1725 gam ma túy đá (mẫu vật hoàn lại sau giám định);

Trả lại cho anh Đỗ Văn H1 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, màu đỏ, biển số 52K9-1466;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Công V 01 ví da bên trong ví có số tiền 1.700.000 đồng.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Công V phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Tuấn

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Thái **Hồ Thị Xuân Thiều** **Nguyễn Thanh T**